|  |  |
| --- | --- |
| **TRƯỜNG THPT ĐỖ ĐĂNG TUYỂN**  **TỔ: NGOẠI NGỮ**  Số:02 /BC-ĐĐT-TCM | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**  *Đại Lộc, ngày 17 tháng 5 năm 2024* |

**BÁO CÁO TỔNG KẾT TỔ CHUYÊN MÔN- NĂM HỌC 2023-2024**

**TỔ: NGOẠI NGỮ**

Kính gởi: BGH trường THPT Đỗ Đăng Tuyển.

Thực hiện nhiệm vụ chương trình năm học 2023-2024, nay tổ Ngoại Ngữ báo cáo Tổng kết tổ chuyên môn năm học 2023-2024 gồm các nội dung sau:

**I**. **ĐẶC ĐIỂM, TÌNH HÌNH**:

***1. Thuận lợi*:**

**-** Sự chỉ đạo trực tiếp và kịp thời của Ban giám hiệu Nhà trường.

**-** Tư tưởng của tất cả thành viên trong Tổ Ngoại ngữ ổn định.

- Sự đoàn kết và thống nhất trong thực hiện nhiệm vụ chung của Tổ và của cá nhân.

- Chất lượng: Tất cả thành viên của tổ đều tốt nghiệp Đại hoc đúng chuyên ngành giảng dạy.

- Giáo viên trong tổ có tuổi nghề trẻ, nhiệt tình trong công việc, có tinh thần cầu thị, luôn tự học, tự rèn và học hỏi kinh nghiệm đồng nghiệp.

- Sự phối hợp của các tổ chức, đoàn thể, các hội tích cực tham gia làm công tác xã hội hóa giáo dục.

- Các thầy cô trong tổ đã được tập huấn soạn giáo án, ra đề kiểm tra giữa kì và cuối kì theo Chương trình GDPT 2018.

- Việc phân công các lớp dạy cho giáo viên một cách hợp lý tạo điều kiện cho thầy cô yên tâm giảng dạy. Kế hoạch giáo dục của Tổ và của cá nhân đã được lập từ đầu năm học nên việc giảng dạy và chuẩn bị các điều kiện khác không bị động.

- Các nhiệm vụ trọng tâm của Tổ đã được phân công cụ thể. Sự hỗ trợ nhau trong thực hiện nhiệm chung và riêng được từng bước được phát huy.

- Đầu năm Tổ đã bầu các Nhóm trưởng chuyên môn nhằm giúp cho hoạt động chuyên môn của Tổ vận hành suôn sẻ hơn.

***2****.* ***Khó khăn***:

- Năm học 2023-2024 trường vẫn xét tuyển học sinh vào lớp 10 nên chất lượng đầu vào năm học còn thấp, tỷ lệ xét tuyển 80% theo Kế hoạch của ngành.

- Hiện đang tồn tại đồng thời 2 chương trình Tiếng Anh ở trường THPT Đỗ Đăng Tuyển nên việc phân công soạn giảng còn gặp khó khăn.

- Đa số học sinh học rất yếu đòi hỏi phải tốn nhiều thời gian củng cố kiến thức cũ. Nhìn chung các em ít có động cơ học tập.

- Việc đổi mới phương pháp dạy và học, phát huy tính tích cực chủ động học tập của học sinh gặp trở ngại lớn do học sinh cấp dưới mất căn bản, việc tự học tập còn hạn chế ở một số khu vực vùng nông thôn còn nhiều khó khăn như hiện nay.

**3.** **Đặc điểm của tổ**:

**-** Số lượng giáo viên: 06

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| STT | Họ và tên | Năm sinh | Năm vào ngành | Công tác kiêm nhiệm |
| 01 | Nguyễn Văn Tiến | 1973 | 1998 | TTCM |
| 02 | Nguyễn Thị Tuyết Nhung | 1977 | 1999 | Không |
| 03 | Phạm Hưng Cường | 1978 | 2000 | Không |
| 04 | Phạm Thị Hồng Thắm | 1982 | 2004 | Không |
| 05 | Đặng Bảo Vinh | 1984 | 2012 | Không |
| 06 | Lê Thị Ái Thi | 1993 | 2023 | CN 10/7 |

**- Chất lượng:**

+ Đạt chuẩn đào tạo Đại học: 6/6 – Tỷ lệ: 100%

+ Nữ: 03- tỷ lệ: 50 %

+ Tuổi đời cao nhất: 51, thấp nhất: 31

+ Tuổi nghề cao nhất: 26, thấp nhất: 1

**II. HOẠT ĐỘNG CHUYÊN MÔN:**

**1. Nề nếp chuyên môn:**

***a. Ưu điểm:***

- Thực hiện tốt nề nếp ra vào lớp, không trễ tiết, bỏ giờ, dạy thay, tham gia đầy đủ các cuộc họp. nghỉ đều xin phép BGH.

- Các thầy cô giáo trong tổ tích cực truyền đạt kiến thức cho các em học sinh; không ngừng học hỏi, trau dồi chuyên môn, nghiệp vụ.

***b. Tồn tại:***

- Đôi khi có một vài thầy cô còn vào tiết chậm, trễ họp.

**2. Thực hiện chương trình:**

***a. Ưu điểm:***

- Xây dựng Kế hoạch giáo dục môn học dựa trên hướng dẫn của Sở giáo dục.

- Bám sát chuẩn kiến thức kỹ năng, các chủ đề dạy học của Sở.

- Thực hiện đúng phân phối chương trình, không cắt xén chương trình.

- Tất cả thầy cô hoàn thành chương trình theo quy định của Sở, trường.

***b. Tồn tại:*** Không

**3. Hồ sơ sổ sách và việc thực hiện công việc chuyên môn:**

**a. Hồ sơ, sổ sách:**

***\* Ưu điểm:***

- Có đầy đủ các loại HSSS theo yêu cầu, rõ ràng, giáo án bám chuẩn kiến thức kỹ năng.

- Tiếp tục soạn giáo án mới cho lớp 11 theo tập huấn trong hè.

-100% giáo viên soạn giáo án mới theo hướng phát huy tính ích cực của học sinh.

- Bài giảng tinh gọn, có hệ thống trên cơ sở chuẩn kiến thức kỹ năng, lồng ghép giáo dục kỹ năng sống, các hoạt động trải nghiệm cho học sinh đáp ứng chương trình sách giáo khoa mới.

- Ứng dụng công nghệ thông tin tìm kiếm tư liệu bổ sung bài giảng, giáo án điện tử.

- Xếp loại hồ sơ sổ: TS: 6/6 (100%): Tốt

***\* Tồn tại:***

- Một số thầy cô chưa cập nhật hồ sơ sổ sách, điểm kịp thời theo quy định.

**b. Thao giảng, dự giờ:**

***\* Ưu điểm:***

- 100% thầy cô đều thao giảng theo quy định của Nhà trường.

- Các thầy cô có đầu tư trong việc soạn giảng, kênh hình, kênh chữ rõ ràng, hình ảnh phù hợp cho từng hoạt động dạy học, sử dụng phương pháp giảng dạy phù hợp. Hiệu quả của tiết dạy nhìn chung tốt.

-Các thành viên trong tổ có đi dự giờ đồng nghiệp, học hỏi lẫn nhau, kết hợp tổ trưởng dự giờ đánh giá cá nhân giáo viên.

- Tổng hợp số liệu thao giảng dự giờ năm học:

+ Số tiết thao giảng: 6.

+ Số tiết tổ trưởng dự giờ, xếp loại: 6; trong đó: Giỏi: 6. Khá :0. TB: 0.

***\* Tồn tại:***

- Số tiết dự giờ ở một số giáo viên còn ít, chưa đánh giá, nhận xét kịp thời.

**c. Ra đề kiểm tra:**

***\* Ưu điểm:***

- TTCM phân công cụ thể việc ra Ma trận, Đặc tả để làm cơ sở cho giáo viên ra đề, phản biện đề. Chốt thời gian nộp đề cụ thể để để tạo điều cho thầy cô dàn xếp thời gian hoàn thành đề theo quy định.

**-** Thực hiện tốt việcra đề kiểm tra theo quy định của Nhà trường. Nội dung đề theo đúng Ma trận, Đặc tả đã quy định, đảm bảo tính chính xác cao.

- Sau khi kiểm tra xong, tổ dành thời gian để đánh giá, rút kinh nghiệm việc ra đề, đáp án, tránh lặp lại những sai sót (nếu có).

***\* Tồn tại:*** Không

**d. Thi giáo viên dạy giỏi cấp cơ sở:**

***\* Ưu điểm:***

- Thực hiện tốt theo quy định của Nhà trường.

- Cô Nguyễn Thị Tuyết Nhung và cô Phạm Thị Hồng Thắm thi giáo viên dạy giỏi cấp cơ sở và đã được xếp loại Giỏi.

***\* Tồn tại:*** Không

**4. Kiểm tra, đánh giá học sinh:**

***a. Ưu điểm:***

-Thực hiện kiểm tra chung, đánh giá đúng thực chất, khách quan, kiểm tra, chấm, trả bài kịp thời.

- Công bằng trong việc kiểm tra, đánh giá học sinh.

- Nhắc nhỡ, hướng dẫn các em kỹ thuật làm bài theo quy định.

***b. Tồn tại:***

- Điểm kiểm tra của học sinh còn thấp so với mặt bằng chung toàn trường.

**5. Tình hình thực hiện chuyên đề (chủ đề), ngoại khoá, đồ dùng dạy học:**

**a. Chuyên đề:** Không có trong nội dung năm học.

**b. Ngoại khoá (OTE):** Chỉ thi cấp trường, năm học 2023-2024, Sở không tổ chưc thi OTE cấp tỉnh.

**c. Sử dụng đồ dùng dạy học**: toàn tổ sử dụng loa bluetooth để dạy phần nghe và kiểm tra nghe.

**6. Công tác kiểm tra nội bộ:**

- Tổng số giáo viên được kiểm tra toàn diện: 2

+ Phạm Hưng Cường: Xếp loại: Tốt

+ Đặng Bảo Vinh: Xếp loại: Tốt

- Tổng số lần kiểm tra chuyên đề: 2 lần/GV (những GV không thuộc diện kiểm tra toàn diện). Xếp loại: Tốt

**7. Chất lượng trung bình môn cả năm:**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **KHỐI** | **TB trở lên** | Ghi chú |
| 10 | 83,16% |  |
| 11 | 78,00% |  |
| 12 | 90,82% |  |
| Toàn trường | 83,85% |  |

**a. Đánh giá chung:**

***\*Ưu điểm:***

- Tỉ lệ học sinh có học lực Giỏi, Khá có tăng hơn so với năm học trước.

- Sự chênh lệch giữa Giỏi, Khá, TB, Yếu có giảm hơn so với năm học trước.

- Số lượng học sinh yếu có giảm so với năm học trước.

***\* Tồn tại:***

­- Chất lượng trung bình môn còn thấp so với mặt bằng chung toàn trường.

**b.** **Thống kê TBM cả năm môn theo giáo viên** (*Bảng thống kê kèm theo làm phụ lục*)

**c. Thống kê TBM cả năm của tổ** *(Bảng thống kê kèm theo làm phụ lục)*

**8. Bồi dưỡng học sinh giỏi 12:**

***\* Ưu điểm:***

- Thực hiện việc dạy bồi dưỡng theo đúng TKB quy định.

- Giáo viên được phân công bồi dưỡng tích cực, chủ động trong việc truyền đạt kiến thức cho các em.

- Học sinh tham gia học đầy đủ.

- Kết quả: 01 giải Khuyến khích (Trần Quỳnh Trâm- lớp 11/6)

***\* Tồn tại:***

- Số giải đạt được còn khiêm tốn.

**III. TỔNG HỢP XẾP LOẠI CẢ NĂM**

|  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **HỌ VÀ TÊN** | **Năng lực giảng dạy** | **Chất lượng**  **giảng dạy** | **XL theo CV 4530** | **Xếp loại viên chức** | **Xếp loại**  **thi đua** | **Thứ tự TĐ**  *(do Tổ xếp)* |
| 1 | Nguyễn Văn Tiến | Giỏi | Tốt | Tốt | HTTNV | LĐTT |  |
| 2 | Nguyễn Thị Tuyết Nhung | Giỏi | Tốt | Tốt | HTTNV | LĐTT |  |
| 3 | Phạm Hưng Cường | Giỏi | Tốt | Tốt | HTTNV | LĐTT |  |
| 4 | Phạm Thị Hồng Thắm | Giỏi | Tốt | Tốt | HTTNV | LĐTT |  |
| 5 | Đặng Bảo Vinh | Giỏi | Tốt | Tốt | HTTNV | LĐTT |  |
| 6 | Lê Thị Ái Thi | Giỏi | Tốt | Tốt | HTTNV | LĐTT |  |

**IV. ĐÁNH GIÁ CHUNG**

- Giáo viên có lối sống lành mạnh, tâm huyết, tác phong nghiêm túc, hòa đồng, gần gũi với đồng nghiệp. Có tinh thần cầu tiến, tự nghiên cứu, tìm tòi để đáp ứng nhiệm vụ chuyên môn.

- Chuyên môn đáp ứng yêu cầu giảng dạy được phân công.

- Nhiệt tình trong giảng dạy cũng như các hoạt động của nhà trường, tổ chuyên môn.

- Không ngừng học hỏi, tìm tòi để nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ.

- Thực hiện tốt nội quy, quy chế chuyên môn, công bằng trong đánh giá học sinh.

- Chất lượng chuyên môn còn thấp so với mặt bằng chung toàn trường.

**V. KIẾN NGHỊ:** Không

Trên đây là Báo cáo tổng kết tổng kết chuyên môn năm học 2023-2024 của tổ Ngoại Ngữ trường THPT Đỗ Đăng Tuyển. Kính mong sự góp ý của BGH và các thầy cô trong tổ để tổ Ngoại ngữ hoạt động ngày càng tốt hơn.

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| ***Nơi nhận:***  - BGH (báo cáo);  - Lưu: Tổ CM. | **XÁC NHẬN CỦA BGH**  **TL. HIỆU TRƯỞNG**  **P. HIỆU TRƯỞNG**  **Nguyễn Hồng Sinh** | **TTCM**    **Nguyễn Văn Tiến** |
|  |  |  |